

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DST VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DST VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DST VIETNAM INVESTMENT AND DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DST VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108036957

3. Ngày thành lập: 25/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26B ngõ 142 phố Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: *dautuphattrien.dstvietnam@gm ail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô; - Cho thuê xe có động cơ khác.	7710
2.	Chăn nuôi lợn	0145
3.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
4.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
5.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
6.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác.	4632
7.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động bán đấu giá)	4799

8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); - Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông; - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ; - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác.	4933
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); - Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác.	5210
10.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện.	1629
11.	Trồng cây cao su	0125
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
15.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
16.	Trồng cây mía	0114
17.	Trồng cây hàng năm khác	0119
18.	Trồng cây hồ tiêu	0124
19.	Trồng cây cà phê	0126
20.	Trồng cây chè	0127
21.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu Chi tiết: - Trồng cây gia vị; - Trồng cây dược liệu.	0128
22.	Trồng cây lâu năm khác	0129
23.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
24.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
25.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
26.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
27.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
28.	Khai thác gỗ	0221

29.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: - Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm; - Chăn nuôi gà; - Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng; - Chăn nuôi gia cầm khác.	0146
30.	Chăn nuôi khác	0149
31.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
32.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
33.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
35.	Bán buôn gạo	4631
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
38.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thực phẩm lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ đồ uống lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ.	4781

39.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ	4789
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động bán đấu giá)	4791
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động bán đấu giá)	8299
42.	Trồng lúa	0111
43.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
44.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
45.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
46.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
47.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
48.	Trồng cây lấy sợi	0116
49.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: - Trồng rau các loại; - Trồng đậu các loại; - Trồng hoa, cây cảnh.	0118
50.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: - Trồng nho; - Trồng xoài, cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới; - Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác; - Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo; - Trồng nhãn, vải, chôm chôm; - Trồng cây ăn quả khác.	0121
51.	Trồng cây điều	0123
52.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
53.	Dịch vụ đóng gói	8292
54.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan	0170
55.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	HOÀNG CÔNG MUỖI	Thôn Phú Thị, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	25,000	013186003	
2	VŨ ĐỨC TIỆP	Số 31 ngách 198/3 đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	25,000	034085004772	
3	NGUYỄN VĂN VIỆN	Tổ dân phố số 5, Phường Ba Hàng, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	750.000.000	25,000	090895152	
4	PHẠM THỊ THIỆU	Thôn Bãi Tháp, Xã Đồng Tháp, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	750.000.000	25,000	017521914	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 022080000587

Ngày cấp: 24/02/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P413-D18 Khu Đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P413-D18 Khu Đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội